

Số: /KHĐT-KTĐN

V/v báo cáo cập nhật khó khăn, vướng mắc do  
dịch Covid - 19.

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2021.

Kính gửi: Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài  
ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Tiếp theo Công văn số 308/KHĐT-KTĐN ngày 22/02/2021 của Sở Kế hoạch  
và Đầu tư về việc biểu báo cáo cập nhật tình hình thiệt hại do dịch Covid 19 gửi các  
doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số  
5695/UBND-KTĐN ngày 19/8/2021 và nội dung yêu cầu tại Công văn số  
5298/BKHĐT-ĐTNN ngày 12/8/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo  
tình hình khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài do tác động  
của dịch Covid - 19;

Nhằm kịp thời nắm bắt thông tin, nghiên cứu, đề xuất các biện pháp hỗ trợ  
doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc do tác động của dịch COVID-19, Sở  
Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các doanh nghiệp, nhà đầu tư kịp thời báo cáo các khó  
khăn, vướng mắc do tác động của dịch COVID-19 theo các chỉ tiêu tại Biểu mẫu gửi  
kèm theo Công văn này và định kỳ gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **vào ngày 25 hàng  
tháng** (nếu có phát sinh) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trường hợp cần thêm thông tin chi tiết, đề nghị quý cơ quan liên hệ: Phòng  
Kinh tế đối ngoại, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Số 01 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng  
Bàng, thành phố Hải Phòng, số điện thoại: 0913553542 - cán bộ phụ trách: Nguyễn  
Kim Oanh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của quý  
doanh nghiệp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD, PGĐ T.T.H.Yên;
- Lưu: VT, KTĐN (Ng.K.O).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Thị Hải Yến**

## PHỤ LỤC BÁO CÁO

STT	Chỉ tiêu	Thông tin	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Thông tin chung</b>		
<b>1</b>	<b>Tên dự án:</b>		
	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư		
<b>2</b>	<b>Tổ chức kinh tế thực hiện dự án</b>		
	Mã số doanh nghiệp		
<b>3</b>	<b>Dự án thuộc diện hoạt động cầm chừng hoặc suy giảm sản xuất do các nguyên nhân sau hay không</b>	Có/không	
	Khó khăn về nguyên liệu	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về thị trường tiêu thụ	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về lao động	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về vốn	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về thủ tục hải quan	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về điều kiện làm việc do dịch	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
<b>4</b>	<b>Dự án thuộc diện tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh do các nguyên nhân sau hay không</b>	Có/không	
	Khó khăn thiếu nguyên, nhiên liệu	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về thị trường tiêu thụ	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	

	Khó khăn về lao động	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về vốn	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về thủ tục hải quan	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
	Khó khăn về điều kiện làm việc do dịch	<i>Doanh nghiệp chọn mục khó khăn phù hợp (nếu có) bằng cách đánh dấu "x"</i>	
<b>II</b>	<b>Tình hình lao động (số liệu)</b>	<b>Số lao động</b>	
1	<i>Tổng số lao động hiện có của doanh nghiệp</i>		
	<i>Trong đó lao động nước ngoài</i>		
2	<i>Tổng số lao động nước ngoài đã nhập cảnh vào Việt Nam trong năm 2021</i>		
3	<i>Tổng số lao động tạm thời nghỉ việc do ảnh hưởng của COVID-19</i>		
-	Lao động tự nghỉ việc		
-	Lao động doanh nghiệp tạm cho nghỉ việc nhưng vẫn trả lương		
-	Lao động doanh nghiệp tạm cho nghỉ việc, không trả lương		
-	Lao động tạm thời nghỉ việc do nguyên nhân khác		
<b>III</b>	<b>Khó khăn, vướng mắc</b>	<b>Nêu các khó khăn, vướng mắc</b>	
1	<i>Vấn đề nhập cảnh của chuyên gia</i>		
2	<i>Lưu thông hàng hóa/thủ tục hải quan</i>		
3	<i>Lao động (việc làm, chế độ cho người lao động, lương, giấy phép lao động, nơi ở)</i>		
4	<i>Bố trí phương tiện vận chuyển người lao động</i>		

	<i>(từ nơi lưu trữ đến nơi sản xuất)</i>		
5	<i>Nguồn cung vắc xin</i>		
6	<i>Tài chính doanh nghiệp (Thuế, phí, nợ vay...)</i>		
7	<i>Tài chính doanh nghiệp (Thuế, phí, nợ vay...)</i>		
8	<i>Nguồn nguyên liệu dự trữ (hiện tại và dự kiến trong năm 2021)/ nhập khẩu</i>		
9	<i>Điều kiện làm việc do dịch</i>		
<b>IV</b>	<b>Đánh giá về các giải pháp hiện nay của Chính phủ, các Bộ ngành và địa phương</b>		
<b>V</b>	<b>Kiến nghị</b>		